

Số: **45** /KH-UBND

Ninh Bình, ngày **25** tháng 5 năm 2016

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020.**

Giai đoạn 2011 – 2015, Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã được triển khai thực hiện đạt được những kết quả khả quan, đến nay trên địa bàn tỉnh không có các tụ điểm mại dâm, hoạt động mại dâm có chiều hướng đi vào hoạt động nhỏ lẻ, kín đáo, tinh vi, phương thức hoạt động mại dâm phổ biến vẫn là lợi dụng các dịch vụ ăn, nghỉ, vũ trường, karaoke, cafe, massage, mạng Internet.... Theo thống kê cả tỉnh có trên 80 đối tượng nghi bán dâm, các cơ quan chức năng đã lập hồ sơ quản lý 66 đối tượng môi giới mại dâm và gái bán dâm (13 chủ chứa, môi giới mại dâm và 53 gái bán dâm), có 1.245 các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhạy cảm dễ nảy sinh tệ nạn xã hội với 1.890 nhân viên nữ làm việc. Do vậy, cần có các biện pháp, giải pháp, sự tham gia của cả hệ thống chính trị, các tổ chức xã hội và người dân trong phòng, chống mại dâm nhằm ngăn chặn sự gia tăng tiến tới giảm thiểu tệ nạn mại dâm; giảm tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống cộng đồng và đối với chính người hoạt động mại dâm.

Thực hiện Quyết định số 361/QĐ-TTg ngày 07/3/2016 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh như sau:

**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm**

- Lấy phòng ngừa làm trọng tâm trong công tác phòng, chống mại dâm. Chú trọng các giải pháp mang tính xã hội nhằm giảm tác hại do hoạt động mại dâm gây ra đối với đời sống xã hội.

- Tăng cường xây dựng các thể chế nhằm bảo vệ quyền con người, tăng khả năng tiếp cận của các nhóm yếu thế (người bán dâm, nạn nhân bị mua bán vì mục đích mại dâm) vào hệ thống an sinh xã hội.

- Từng bước xã hội hóa, xây dựng cơ chế, chính sách huy động sự tham gia của các tổ chức cộng đồng và các thiết chế xã hội (gia đình, nhà trường....) vào công tác phòng ngừa mại dâm.

**2. Mục tiêu chung**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội; bảo đảm quyền bình đẳng



trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm; giảm tội phạm liên quan đến mại dâm.

## **2. Các mục tiêu cụ thể**

- Đến năm 2017 có 75% số xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã); đến năm 2020 có 100% cấp xã tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Mở chuyên mục về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng cấp tỉnh, ít nhất một tháng một lần.

- Đến năm 2017 có 100% các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch lồng ghép và tổ chức, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với các chương trình kinh tế - xã hội tại địa phương như chương trình giảm nghèo, dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tội phạm mua bán người...

- Đến năm 2017 có 02 thành phố (Ninh Bình, Tam Điệp); đến năm 2020 có 04 huyện, thành phố triển khai thực hiện được các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.

- Đến năm 2017 xây dựng thử nghiệm 01 mô hình; đến năm 2020 xây dựng ít nhất 02 mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng.

- Phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm**

- Tăng cường công tác truyền thông, phòng ngừa thông qua các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, tập trung ở các khu vực miền núi, các địa phương khó khăn, địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm:

+ Xây dựng các bản tin, pano, áp phích, sách mỏng, tờ rơi về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn tại các điểm đông người qua lại và trung tâm các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn.

+ Tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên tại địa phương để thực hiện tốt công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng ngừa mại dâm.

+ Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền tại cộng đồng thông qua các buổi thảo luận nhóm, tư vấn hỗ trợ cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp. Các hoạt động của các tổ chức đoàn thể xã hội, người có uy tín, chức sắc trong các tôn giáo, già làng, trưởng bản, trưởng dòng tộc, dòng họ nhằm hình thành mạng lưới tuyên truyền rộng khắp đến mọi nhà, mọi người trong cộng đồng dân cư, đến các nhóm đối tượng có nguy cơ cao, các địa bàn trọng điểm dễ nảy sinh tệ nạn mại dâm.



- Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, truyền thông phòng ngừa, phòng, chống mại dâm thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống mại dâm; giám kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm, kết quả công tác phòng, chống mại dâm trên các mặt của các địa phương, của tỉnh trên các phương tiện truyền thông, báo chí, nhất là hệ thống cấp tỉnh.

## **2. Đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội tại địa bàn cơ sở.**

- Tổ chức rà soát, đánh giá về nhóm người có nguy cơ cao (thanh niên chưa có nghề nghiệp, chưa có việc làm...) và các chương trình an sinh xã hội, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này.

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn, chương trình việc làm, hỗ trợ vay vốn, chương trình giảm nghèo... nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp, có việc làm và có thu nhập ổn định.

- Xây dựng các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

## **3. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm.**

- Triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại về HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới:

+ Đánh giá, tài liệu hóa một số mô hình thí điểm có hiệu quả trong việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm hại, chăm sóc sức khỏe sinh sản tại một số địa phương để xây dựng tài liệu hướng dẫn triển khai thực hiện.

+ Tổ chức các khóa đào tạo, nâng cao năng lực về hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng cho cơ quan chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp và cán bộ trực tiếp tham gia làm công tác phòng, chống mại dâm; cán bộ Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trong việc tuyên truyền, vận động, cung cấp dịch vụ hỗ trợ đối với người mại dâm tại cộng đồng.

+ Xây dựng cơ chế huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, giảm phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

+ Xây dựng thử nghiệm 01 mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội:

\* Vận hành mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm (đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất...)

\* Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ về phương pháp tiếp cận, cung cấp dịch vụ hỗ trợ đối với người bán dâm.



\* Lựa chọn các dịch vụ hỗ trợ phù hợp và thử nghiệm việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại Trung tâm Bảo trợ và công tác xã hội.

#### **4. Đấu tranh, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật, tội phạm liên quan đến mại dâm.**

- Kiện toàn, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho thành viên Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp. Tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đột xuất các cơ sở kinh doanh dịch vụ để nảy sinh tệ nạn mại dâm, thông qua đó tuyên truyền và xử lý nghiêm với các hành vi vi phạm.

- Tiến hành điều tra cơ bản, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan mại dâm.

- Lực lượng Công an làm nòng cốt, chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp nhận, xác minh các tin báo, tố giác tội phạm về mại dâm; tổ chức điều tra, triệt phá các đường dây, tụ điểm hoạt động mại dâm, các đối tượng cưỡng bức, mua, bán phụ nữ, trẻ em vì mục đích mại dâm để kịp thời giải cứu nạn nhân.

- Xét xử nghiêm minh tội phạm liên quan đến mại dâm, có các biện pháp bảo vệ nạn nhân trong quá trình truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mua bán người vì mục đích mại dâm, nhất là với các nạn nhân là trẻ em.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Giải pháp về tổ chức thực hiện**

- Các cấp ủy Đảng phải đưa chương trình phòng, chống mại dâm vào văn kiện, nghị quyết và chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong công tác phòng, chống mại dâm; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả phòng, chống mại dâm ở địa phương, đơn vị.

- Tăng cường sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm đối với các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc triển khai công tác phòng, chống mại dâm theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

- Ủy ban nhân dân các cấp phải đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội ... như Chương trình xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm ...

- Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết tổng kết ở các cấp nhằm rà soát, đánh giá và đề xuất sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách về phòng, chống mại dâm, rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao.

- Kiện toàn tổ công tác liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm các cấp để tham mưu, xây dựng các hoạt động phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện



Chương trình. Đảm bảo thực hiện đúng Quyết định số 155/2007/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình và các tổ chức thành viên tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền vận động, giúp đỡ Đoàn viên, Hội viên. Chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các Sở, ngành và chính quyền các cấp.

## **2. Giải pháp về nguồn lực**

- Tập trung kinh phí của Nhà nước để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; khuyến khích sự tham gia, đóng góp nguồn lực của các doanh nghiệp cho các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm, đặc biệt là công tác dạy nghề, tạo việc làm và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

- Huy động nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân.

## **3. Giải pháp về tuyên truyền**

- Huy động sự tham gia của các cơ quan thông tấn, báo chí trong việc thông tin, tuyên truyền, giáo dục về hành vi tình dục an toàn, lành mạnh cho các nhóm dân cư.

- Phối hợp hoạt động tuyên truyền về phòng, chống mại dâm, phòng chống HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm mua bán người nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi tình dục an toàn, hạn chế nguy cơ bị mua bán, bị ép buộc làm mại dâm của người lao động khi di cư, tìm kiếm việc làm.

## **4. Giải pháp phối hợp hoạt động phòng, chống mại dâm tại địa bàn giáp ranh**

Tăng cường trao đổi, phối hợp với các cơ quan chức năng các địa phương giáp ranh như: Ý Yên (Nam Định), Bim Sơn, Nga Sơn (Thanh Hóa), Yên Thủy, Lạc Thủy (Hòa Bình),... Thanh Liêm (Hà Nam) trong công tác phòng, chống mại dâm.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện :

+ Từ nguồn kinh phí ngân sách Trung ương;

+ Từ nguồn kinh phí ngân sách địa phương theo phân cấp NSNN hiện hành.

+ Từ nguồn tài trợ, huy động của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020 cấp tỉnh là: 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm ngàn đồng) (có phụ lục kèm theo).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm; tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc của tỉnh (gọi tắt là ban Chỉ đạo của tỉnh) chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch; chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm.



**2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội** là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo của tỉnh triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020 và kế hoạch phòng, chống mại dâm hằng năm.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện.

- Rà soát, nghiên cứu, xây dựng các đề án, chính sách, văn bản chỉ đạo ... trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ của Sở; hướng dẫn thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội với Kế hoạch phòng, chống mại dâm.

- Tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, thành viên Đội kiểm tra liên ngành xây dựng hướng dẫn việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ giảm hại trong phòng, chống mại dâm.

- Phối hợp với Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội thực hiện thí điểm các mô hình cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm; mô hình hỗ trợ nhằm đảm bảo quyền cho người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; mô hình nhóm đồng đẳng ...

- Theo dõi và giám sát việc triển khai Kế hoạch, định kỳ 6 tháng, xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết Kế hoạch; hằng năm tổng hợp báo cáo Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch.

**3. Công an tỉnh** chỉ đạo lực lượng Công an các cấp tăng cường các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm liên quan đến mại dâm; phối hợp hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống ma túy và mua, bán người; tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT để phát sinh tệ nạn mại dâm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm liên quan đến mại dâm.

**4. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh** chỉ đạo các đơn vị phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm gắn kết hoạt động phòng, chống tội phạm ma túy và phòng, chống mua bán người trên địa bàn tỉnh.

**5. Sở Thông tin và Truyền thông** chỉ đạo các cơ quan báo chí, cơ quan thông tin truyền truyền trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin truyền truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các nội dung thông tin về báo chí, xuất bản, thông tin điện tử, hệ thống quán mạng internet, game online ... liên quan đến nội dung không lành mạnh, hoạt động mại dâm.

**6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch** chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa, du lịch và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng; Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, cơ sở lưu trú; Kiểm tra, giám sát việc triển khai các quy định của pháp luật về việc thực hiện biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú.



**7. Sở Y tế** chỉ đạo thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các biện pháp giảm hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm.

**8. Sở Tư pháp** chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm. Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội trong công tác rà soát văn bản và kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

**9. Sở Tài chính** căn cứ vào khả năng ngân sách, hằng năm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020 theo quy định Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**10. Sở Giáo dục và Đào tạo** chỉ đạo tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, truyền thống văn hóa cho học sinh, sinh viên; xây dựng và lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục giới tính, phòng, chống mại dâm trong chương trình chính khóa và các hoạt động ngoài giờ chính khóa cho học sinh, sinh viên.

#### **11. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình**

Nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên đề, thời lượng, thời gian phù hợp cho các kênh, chương trình, nội dung về phòng, chống mại dâm. Biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực cho công tác phòng, chống mại dâm; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm. Mở chuyên mục về công tác phòng, chống mại dâm, ít nhất mỗi tháng một chuyên mục.

**12. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh** chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát, Tòa án các cấp điều tra, truy tố, xét xử kịp thời các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống mại dâm.

#### **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Tỉnh đoàn**

- Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục theo chiều sâu, tuyên truyền đúng đối tượng, đến từng địa bàn, từng khu phố để nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các Hội viên, đoàn viên, các tầng lớp nhân dân về phòng chống mại dâm và giảm tác hại của tệ nạn mại dâm. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn mại dâm.

- Tổ chức ký cam kết xây dựng các khu dân cư xã, phường, thị trấn không có tội phạm và tệ nạn xã hội, gia đình hội viên, đoàn viên không có người vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội.

- Lồng ghép với các chương trình “giảm nghèo”, giải quyết việc làm, hỗ trợ vốn, dạy nghề giúp đỡ các đối tượng sau chữa trị để ổn định cuộc sống tái hoà



nhập cộng đồng. Nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình tốt trong phong trào và tổ chức biểu dương thường xuyên ở khu dân cư.

- Vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương đồng thời chủ động tham gia tố giác các cơ sở, hộ gia đình vi phạm, cung cấp thông tin giúp các cơ quan chức năng kịp thời đấu tranh triệt phá các cơ sở mại dâm trá hình từ khi mới phát sinh.

#### 14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm, hằng năm về phòng, chống mại dâm trên cơ sở kế hoạch của tỉnh và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 của địa phương.

- Chỉ đạo, thực hiện lồng ghép Chương trình phòng, chống tệ nạn xã hội với các chương trình an sinh xã hội của địa phương như: xóa đói giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người để giúp đỡ người hoàn lương ổn định cuộc sống.

- Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ cho công tác phòng, chống mại dâm, Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo của tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương mình. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình kết quả thực hiện, báo cáo về thường trực Ban Chỉ đạo của tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể của tỉnh;
- Các thành viên BCD tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Lưu VT, VP2, VP5, VP7, VP6.

Tr

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đinh Chung Phụng**





**KẾ HOẠCH KINH PHÍ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM GIAI ĐOẠN 2016 – 2020  
TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH CỦA TỈNH NINH BÌNH**

Kế hoạch số: **45** /KH-UBND ngày **25** tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

ĐVT: 1.000.000 VNĐ

Năm	Đào tạo tập huấn nâng cao năng lực	Tuyên truyền phòng, chống tệ nạn mại dâm	Hỗ trợ triệt phá tụ điểm mại dâm	Thành lập và duy trì hoạt động các điểm tư vấn tái hòa nhập CD	Kinh phí tổ chức triển khai sơ kết tổng kết	Tổng cộng
2016	100	100	40	30	30	300
2017	100	100	40	30	30	300
2018	100	100	40	30	30	300
2019	100	100	40	30	30	300
2020	100	100	40	30	30	300
<b>Cộng</b>	<b>500</b>	<b>500</b>	<b>200</b>	<b>150</b>	<b>150</b>	<b>1.500</b>

- Tổng kinh phí thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 – 2020 là: 1.500.000.000đ ( một tỷ năm trăm triệu đồng)
- Bình quân mỗi năm là: 300.000.000 đồng ( Ba trăm triệu đồng)



